

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 20 /7/2020

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tào Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tân Phước
2. Ông Nguyễn Văn Miên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Dương Thục Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2020 về “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXX- ST ngày 16 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đặng Văn T, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Tường IIIB, xã VT, PL, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Chị Đỗ Như Ng, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp VM, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/02/2020 nguyên đơn là anh Đặng Văn T bày:* Anh và chị Đỗ Như Ng xây dựng hôn nhân vào năm 2013, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, đến ngày 19/8/2015 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Vĩnh Thanh, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Quá trình chung sống vợ chồng anh có 01 người con chung tên: Đặng Nhật A, sinh ngày 15/1/2014 hiện tại đang ở với anh T; về tài sản chung, nợ chung không có. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa anh và chị Ng là do sống không hợp nhau, thường xuyên cự cãi dẫn đến mâu thuẫn ngày càng lớn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc và đã sống ly thân từ tháng 05/2017 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân anh T nhiều lần

liên lạc với chị Ng để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng chị Ng vẫn không đồng ý. Vì vậy, nay anh T yêu cầu ly hôn với chị Ng và được nuôi con không yêu cầu cấp dưỡng. Ngoài ra, anh không còn ý kiến gì khác.

Riêng chị Đỗ Như Ng không có lời trình bày tại Toà án, đồng thời bản thân chị Ngọc cũng không có cung cấp cho Toà án tài liệu, chứng cứ đối với yêu cầu của anh Tuấn theo quy định của pháp luật. Mặc dù chị Ng đã được Toà án giao thông báo thụ lý, giải thích quyền và nghĩa vụ của anh khi nhận văn bản của Toà án. Nhưng sau khi nhận thông báo thụ lý chị Ng không nộp cho Toà án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của anh T. Ngoài ra, Toà án cũng đã giao thông báo về phiên hoà giải và đã được tổng đạt hợp lệ 2 lần nhưng chị Ng không đến dự phiên hoà giải nên Toà án không tiến hành hoà giải được, Vì vậy, theo quy định của pháp luật nếu bị đơn không cung cấp, tài liệu, chứng cứ cũng như ý kiến của mình thì Toà án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

-Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Đặng Văn T đối với chị Đỗ Như Ng; giao cháu Đặng Nhật A, sinh ngày 15/1/2014 cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, Chị Ng được thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Về án phí hôn nhân và gia đình anh Tuấn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là anh Đặng Văn T và bị đơn là chị Đỗ Như Ng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa, anh Đặng Văn T vắng mặt. Quá trình giải quyết vụ án, anh T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Chị Đỗ Như Ng được Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình tổng đạt văn bản tố tụng, triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị Ng xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo truyền thống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị Ng là hợp pháp. Xét về nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh T và chị Ng, quá trình giải quyết vụ án thấy rằng cuộc sống vợ chồng anh T thường xuyên cự cãi do bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn kéo dài, chẳng những không có biện pháp để khắc phục, dung hòa mà mâu thuẫn ngày càng lớn, từ đó dẫn đến rạn nứt tình cảm vợ chồng; anh T và chị N không còn tình cảm yêu thương với nhau thể hiện qua việc anh T và chị Ng đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay. Trong thời gian sống ly thân anh T cũng nhiều lần liên lạc với chị Ng để hàn gắn nhưng chị Ng vẫn kiên quyết không đồng ý nên anh T yêu cầu được ly hôn với chị Ng. Xét thấy, hôn nhân giữa anh T và chị Ng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đặng Văn T.

- Về quan hệ con chung: Anh T và chị N sống chung có 01 con chung tên: Đặng Nhật A, sinh năm 2014, hiện tại cháu Đặng Nhật A đang sống cùng với anh T và anh yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đặng Nhật A. Xét thấy, hiện cháu Anh đang sống ổn định cùng anh T. Do đó, để đảm bảo sự phát triển bình thường và không làm xáo trộn cuộc sống của cháu Anh. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Anh. Chị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: Anh Đặng Văn T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí: Anh Đặng Văn T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56; Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Đặng Văn T đối với chị Đỗ Như Ng.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Đặng Nhật A, sinh ngày 15/1/2014 cho anh T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh T không yêu cầu; chị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Đặng Văn T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Anh T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005999 ngày 24/2/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

4. Án xử sơ thẩm công khai, anh T, chị Ng vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

* Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- UBND xã Vĩnh Thanh, huyện PL;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;

(Đã ký)

Tào Ngọc Phụng